TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HCM
Phòng Đào Tạo

Mã nhận dạng 03213

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học kỳ 1 - Năm học 2019 - 2020

CBGD: Trần Thị Lệ Minh (606)

Môn học - Nhóm: Hóa dược ứng dụng (211303) - 01

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Mã lớp	Chữ ký	Số tờ	Đ1 %	Đ2 %	Điểm thi	Điểm T. kết	Điểm phần nguyên	Tô điểm lẻ
1	16126009	Phan Hoài	Bảo	DH16SH			2.0	5.4	1.7	9.1	9	1
2	15126010	Hoàng Thị Mỹ	Chi	DH16SH			2.0	4.8	1.6	8.4	8	4
3	16126036	Trần Ngọc	Duy	DH16SH			2.0	5.0	1.6	8.6	8	6
4	16126031	Lương Thị Thùy	Dương	DH16SH			2.0	4.8	1.8	8.6	8	6
5	16126015	Lê Quảng	Đại	DH16SH			2.0	5.3	1,5	8.8	8	8
6	16126018	Võ Hoàng Xuân	Đạt	DH16SH			2.0	4.8	1.7	8.5	8	5
7	16126222	Nay Hiếu	Hmor	DH16SH			2.0	5.0	1.4	8.4	8	4
8	16126068	Đặng Thùy	Hương	DH16SH			2.0	5.4	1.6	9.0	9	0
9	16126083	Nguyễn Thị Mỹ	Linh	DH16SH			2.0	4.8	1,4	8.2	8	2
10	16126094	Trần Thị Ngọc	Mai	DH16SH			2.0	5.4	1,8	9.2	9	2
11	16126224	K' Dass	Min	DH16SH			2.0	5.0	1.8	8.8	8	8
12	16126900	Trần Hoàng	Nam	DH16SH			2.0	4.8	1.6	8.4	8	4
13	16126109	Lý Đức	Nghĩa	DH16SH			2.0	5.3	1,6	8,9	8	9
14	16126112	Nguyễn Mai	Nghiệp	DH16SH			2.0	5.4	1,8	9,2	9	2
15	16126129	Lâm Thị Huỳnh	Như	DH16SH			2.0	4.8	1.6	8.4	8	4
16	16126143	Đoàn Thanh	Phương	DH16SH			2.0	4.8	1,6	8.4	8	4
17	16126225	Khê Văn	Sơn	DH16SH			2.0	5.3	1,6	8,9	8	9
18	16126172	Đoàn Huyền	Thư	DH16SH			2.0	5.4	1,7	9,1	9	1

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HCM
Phòng Đào Tạo

Mã nhận dạng 03213

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học kỳ 1 - Năm học 2019 - 2020

CBGD: Trần Thị Lệ Minh (606)

Môn học - Nhóm: Hóa dược ứng dụng (211303) - 01

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Mã lớp	Chữ ký	Số tờ	Đ1 __%	Đ2 __%	Điểm thi	Điểm T. kết	Điểm phần nguyên	Tô điểm lẻ
19	16126182	Lê Đức	Tiến	DH16SH			2.0	4.8	1,4	8,2	8	2
20	16126234	Doãn Văn	Tuấn	DH16SH			2.0	4,8	1,6	8,4	8	4
21	16126195	Hồng Văn	Tùng	DH16SH			2.0	5.0	1,8	8,8	8	8
22	16126198	Nguyễn Thị Ánh	Tuyết	DH16SH			2.0	5,4	1,4	8,8	8	8
23	16126202	Nguyễn Thị Tường	Vi	DH16SH			2.0	5,3	1,4	8,7	8	7
24	16126207	Đặng Thị Kim	Xuân	DH16SH			2.0	5,3	1,7	9,0	9	0
25	16126208	Đoàn Thị Kim	Xuyến	DH16SH			2.0	5,3	1,2	8,5	8	5

Số lượng vắng: Hiện diện:

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 Xác nhận của khoa/bộ môn Cán bộ chấm thi 1 Cán bộ chấm thi 2

PGS.TS.Lê Đình Đôn

Trần Thị Lệ Minh

Ngày in : 13/11/2019 09:47

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HCM
Phòng Đào Tạo

Mã nhận dạng 03214

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học kỳ 1 - Năm học 2019 - 2020

CBGD: Trần Thị Lệ Minh (606)

Môn học - Nhóm: Hóa dược ứng dụng (211303) - 03

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Mã lớp	Chữ ký	Số tờ	Đ1 __%	Đ2 __%	Điểm thi	Điểm T. kết	Điểm phần nguyên	Tô điểm lẻ
1	16126001	Nguyễn Quang	An	DH16SH			2.0	5,0	1,5	8,5	8	5
2	15126019	Bùi Lê Thùy	Dung	DH15SHA			2.0	5,3	1,7	9,0	9	0
3	16126027	Phan Thị Thùy	Dung	DH16SH			2.0	5.4	1,8	9,2	9	2
4	16126034	Nguyễn Kim	Duy	DH16SH			2.0	5,4	1,6	9,0	9	0
5	16126022	Nguyễn Văn	Đồng	DH16SH			2.0	5.0	1,3	8,3	8	3
6	16126042	Lục Thị	Hà	DH16SH			2.0	5.3	1,5	8,8	8	8
7	16126221	Thiên Sanh	Hảo	DH16SH			2.0	5.0	1,6	8,6	8	6
8	16126046	Nguyễn Thị Ngọc	Hân	DH16SH			2.0	5,4	1,4	8,8	8	8
9	16126061	Nguyễn Thị Bích	Hợp	DH16SH			2.0	5,0	1,4	8,4	8	4
10	16126069	Đoàn Thị Thảo	Hương	DH16SH			2.0	5,4	1,6	9,0	9	0
11	16126097	Nguyễn Trà	My	DH16SH			2.0	5,3	1,6	8,9	8	9
12	16126102	Trần Thị Nguyệt	Nga	DH16SH			2.0	5,0	1,4	8,4	8	4
13	16126104	Hồ Thủy	Ngân	DH16SH			2.0	5.0	1,4	8,4	8	4
14	15126091	Võ Thị Thanh	Ngân	DH15SHA			2.0	5,3	1,3	8,6	8	6
15	16126120	Nguyễn Bá	Nhân	DH16SH			2.0	5.0	1,8	8,8	8	8
16	16126125	Cao Trần Quỳnh	Như	DH16SH			2.0	5.0	1,5	8,5	8	5
17	16126127	Huỳnh Dạ Thảo	Như	DH16SH			2.0	5,3	1,8	9,1	9	1
18	16126128	Huỳnh Thị Huỳnh	Như	DH16SH			2.0	5.0	1,6	8,6	8	6

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HCM
Phòng Đào Tạo

Mã nhận dạng 03214

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học kỳ 1 - Năm học 2019 - 2020

CBGD: Trần Thị Lệ Minh (606)

Môn học - Nhóm: Hóa dược ứng dụng (211303) - 03

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Mã lớp	Chữ ký	Số tờ	Đ1 __%	Đ2 __%	Điểm thi	Điểm T. kết	Điểm phần nguyên	Tô điểm lẻ
19	16126144	Nguyễn Trương Trúc	Phương	DH16SH			2.0	5,0	1,7	8,7	8	7
20	15126121	Phạm Thị My	Sa	DH15SHB			2.0	5,0	1,8	8,8	8	8
21	16126154	Ngô Thành	Tài	DH16SH			2.0	5,0	1,6	8,6	8	6
22	16126156	Đặng Duy	Thái	DH16SH			2.0	5,0	1,6	8,6	8	6
23	16126160	Trần Đặng Hồng	Thạnh	DH16SH			2.0	5,0	1,8	8,8	8	8
24	16126164	Nguyễn Thị	Thạo	DH16SH			2.0	5,3	1,6	8,9	8	9
25	16126158	Huỳnh Thị Ngọc	Thẩm	DH16SH			2.0	5,4	1,7	9,1	9	1
26	16126170	Phạm Thị Cẩm	Thu	DH16SH			2.0	5,0	1,6	8,6	8	6
27	16126188	Đinh Thị Đoan	Trang	DH16SH			2.0	5,0	1,8	8,8	8	8
28	16126210	Lâm Văn Ngọc	Yến	DH16SH			2.0	5,0	1,6	8,6	8	6
29	16126211	Lê Bùi Phương	Yến	DH16SH			2.0	5,0	1,6	8,6	8	6

Số lượng vắng: Hiện diện:

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2

Xác nhận của khoa/bộ môn

PGS.TS.Lê Đình Đôn

Cán bộ chấm thi 1

Trần Thị Lệ Minh

Cán bộ chấm thi 2

Ngày in : 13/11/2019 09:47